

được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

**Điều 25.** Bản Điều lệ này đã được Đại hội nhiệm kỳ II Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam nhất trí thông qua ngày 05/4/2003 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ Nội vụ phê duyệt. Bản Điều lệ sẽ không còn hiệu lực khi Hiệp hội ngừng hoạt động hoặc giải thể./.

## BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

### **QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 68/2003/QĐ-BNN ngày 16/6/2003 về việc ban hành Danh mục phân bón phải công bố tiêu chuẩn chất lượng.**

#### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;*

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 08 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa và Thông tư liên Bộ số 1537/KCM-NN-PTNT*

*ngày 17 tháng 7 năm 1996 hướng dẫn thi hành Nghị định số 86/CP;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khuyến nông và khuyến lâm, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này:

Danh mục phân bón phải công bố tiêu chuẩn chất lượng.

**Điều 2.** Trong từng thời kỳ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ điều chỉnh Danh mục nêu trên nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Khuyến nông và khuyến lâm, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động liên quan đến sản xuất, kinh doanh phân bón tại Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*Thứ trưởng*

**BÙI BÁ BỔNG**

**DANH MỤC PHÂN BÓN PHẢI CÔNG BỐ  
TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 68/2003/  
QĐ-BNN ngày 16/6/2003 của Bộ trưởng Bộ  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).*

**I. PHÂN KHOÁNG ĐƠN**

**1. Phân đạm (phân nitơ)**

Nitrát amôn [ $\text{NH}_4\text{NO}_3$ ];

Nitrát canxi [ $\text{Ca}(\text{NO}_3)_2$ ];

Nitrát natri [ $\text{NaNO}_3$ ];

Sunphát amôn [ $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$ ];

Urê [ $\text{CO}(\text{NH}_2)_2$ ].

**2. Phân lân (phân photphát)**

Lân nung chảy (còn gọi là Tecmo photphát;  
Phân lân Canxi Magiê);

Supe photphát đơn (còn gọi là mônô canxi photphát;  
SSP);

Supe photphát kép (còn gọi là TSP; CSP).

**3. Phân kali**

Kali clorua [ $\text{KCl}$ ] (còn gọi là MOP);

Kali sunphát [ $\text{K}_2\text{SO}_4$ ] (còn gọi là SOP).

**II. PHÂN ĐA YẾU TỐ**

**1. Phân phức hợp**

Mônôamôn photphát [ $\text{NH}_4\text{H}_2\text{PO}_4$ ] (còn gọi là  
MAP);

Diamôn photphát [ $(\text{NH}_4)_2\text{HPO}_4$ ] (còn gọi là  
DAP);

Kali nitrát [ $\text{KNO}_3$ ].

**2. Phân khoáng trộn**

Các loại phân khoáng trộn (phân NPK).

**III. PHÂN TRUNG LƯỢNG, VI LƯỢNG**

Các loại phân trung lượng, vi lượng và hỗn hợp  
của chúng.

**IV. PHÂN VI SINH VẬT**

1. Phân vi sinh vật cố định đạm (phân vi sinh  
vật cố định nitơ).

2. Phân vi sinh vật phân giải photphát khó  
tan.

**V. PHÂN HỮU CƠ VI SINH**

Các loại phân hữu cơ có chứa vi sinh vật cố định  
với mật độ phù hợp với tiêu chuẩn đã ban hành.

**VI. PHÂN HỮU CƠ SINH HỌC**

Các loại phân được sản xuất từ nguyên liệu  
hữu cơ thông qua tác động của vi sinh vật hoặc  
các tác nhân sinh học khác.

**VII. PHÂN HỮU CƠ KHOÁNG**

Các loại phân được sản xuất ra từ nguyên liệu  
hữu cơ được trộn thêm một hay nhiều yếu tố  
dinh dưỡng, trong đó có ít nhất một yếu tố dinh  
dưỡng đa lượng.

**VIII. PHÂN BÓN LÁ**

Các loại phân bón dùng tưới hoặc phun trực  
tiếp vào lá hoặc thân để cung cấp chất dinh dưỡng  
cho cây trồng.

## IX. PHÂN BÓN CÓ BỔ SUNG CHẤT ĐIỀU HÒA SINH TRƯỞNG

Các loại phân bón có bổ sung chất điều hòa sinh trưởng được phép sử dụng ở Việt Nam, có hàm lượng phù hợp theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn

*Thứ trưởng*

**BÙI BÁ BỔNG**

**BỘ QUỐC PHÒNG**

**THÔNG TƯ số 65/2003/TT-BQP ngày 05/6/2003 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước đối với các doanh nghiệp trong Quân đội.**

Thi hành Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11/4/2002 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, Thông tư số 11/2002/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2002 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 41/2002/NĐ-CP, Thông tư số 11/2003/TT-BLĐTBXH ngày 22/5/2003 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2002/TT-BLĐTBXH

ngày 12/6/2002, Bộ Quốc phòng (BQP) hướng dẫn thực hiện đối với các doanh nghiệp trong Quân đội như sau:

### I. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Các doanh nghiệp nhà nước trong Quân đội (viết tắt là doanh nghiệp quân đội), bao gồm:

1.1. Các doanh nghiệp quân đội thực hiện cơ cấu lại theo quy định tại Điều 17 của Bộ Luật Lao động, gồm:

- Doanh nghiệp giữ 100% vốn nhà nước.

- Công ty cổ phần được chuyển từ doanh nghiệp quân đội có phương án cơ cấu lại được BQP xác nhận trong vòng 12 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp.

1.2. Doanh nghiệp quân đội thực hiện cơ cấu lại theo các hình thức chuyển đổi gồm:

- Doanh nghiệp quân đội chuyển thành công ty cổ phần.

- Doanh nghiệp quân đội thực hiện sáp nhập hợp nhất.

1.3. Doanh nghiệp quân đội bị giải thể, phá sản.

2. Các doanh nghiệp (kể cả đơn vị phụ thuộc doanh nghiệp hạch toán độc lập chuyển thành công ty cổ phần) thực hiện các biện pháp cơ cấu lại theo quy định tại điểm 1.1, điểm 1.2 khoản 1 nêu trên phải được Bộ Quốc phòng phê duyệt hoặc xác nhận phương án cơ cấu lại trong giai đoạn từ ngày 26/4/2002 đến hết ngày 31/12/2005.

3. Các doanh nghiệp bị giải thể, phá sản trong giai đoạn từ ngày 26/4/2002 đến hết ngày 31/12/2005 phải có quyết định giải thể hoặc tuyên bố phá sản doanh nghiệp của cơ quan có thẩm quyền.

4. Đối với Công ty cổ phần được chuyển đổi từ